

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HS-PT

Ngày: 31/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vi Thị Tuyết Mai**

Các Thẩm phán: Bà **Hoàng thị Thu Hường**

Ông **Chu Đức Quế**

Thư ký phiên tòa: Bà **Dương Thị Tâm** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông **Dương Xuân Hổ** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 35/2020/TLPT-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Đặng Văn P do có kháng cáo của người bị hại và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2020/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

** Bị cáo không kháng cáo nhưng bị kháng nghị:*

Đặng Văn P (tên gọi khác: Đặng Văn P), Sinh ngày 11 tháng 11 năm 1977 tại Bắc Kạn; HKTT và chỗ ở: Thôn P, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 4/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Q và bà Đặng Thị M; vợ là Triệu Thị L và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại kháng cáo:*

Ông Hoàng Văn H - sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Hà Văn T - Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng*

1. Bà Triệu Thị L, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

2. Anh Bàn Văn C, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 03/01/2020, Đặng Văn P cùng vợ là Triệu Thị L và con là Đặng Thị T đến khu vực Đ, thuộc Thôn P, xã B, huyện C để lấy gỗ về làm nhà bếp. Khi ra gần đến đường liên thôn P, xã B thì thấy ông Hoàng Văn H đi đến và hỏi “làm gì đấy?”, P trả lời “đang kéo gỗ”, ông H nói tiếp “sao chúng mày cứ chặt phá vườn rừng của tao, chặt nhiều vào, phá nhiều vào” hai bên xảy ra cãi cọ sau đó ông H đi vào rừng kiểm tra xem P chặt gỗ ở vị trí nào. Khoảng 02 phút sau ông H quay lại rồi đi về phía vợ chồng P, hai bên vẫn tiếp tục to tiếng với nhau. Ông H tiến đến gần P rồi dùng tay trái túm lấy cổ áo P, P rút dao nhọn đeo trên người giơ lên. Đồng thời ông H cũng lấy con dao quắm đeo sau lưng giơ lên, hai người giằng co nhau. Trong lúc giằng co, ông H dùng sống dao (phần không có lưỡi sắc) gõ vào đầu P, bức tức vì bị đau nên P đẩy ông H ra và cất dao vào bao dao rồi đi đến vị trí chị L đang đứng giật lấy đoạn gậy gỗ chị L cầm trong tay (đoạn gậy có chiều dài 1,7m đường kính 0,5 cm). Sau đó, P tiến đến đứng đối diện ông H cách 1,1m tay trái cầm một đầu gậy, tay phải cầm giữa đoạn gậy đánh mạnh theo hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước trúng vào đầu ông H làm chiếc mũ cối ông H đang đội trên đầu rơi xuống đất. Ông H loạng choạng và đầu hơi cúi về phía P, thấy ông H vẫn cầm dao trên tay sợ ông H lao vào chém mình nên P đánh tiếp phát thứ 2 theo hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước trúng vào bên trái đỉnh đầu của ông H làm ông H ngã xuống đất. Lúc này P chạy đến đỡ thì thấy đầu ông H chảy máu, P đã xé áo của mình để băng bó cho ông H và bảo vợ con về trước. Lúc đó thấy anh Bàn Văn C (người cùng thôn) đi qua P gọi anh C cùng đưa ông H đến trạm y tế xã B để sơ cứu vết thương. Sau đó, P đến Công an xã B để trình báo sự việc và gọi ô tô đưa ông H ra Trung tâm y tế huyện C điều trị.

Đến khoảng 22 giờ 45 phút, ngày 03/01/2020 ông H được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn, ngày 04/01/2020 được chuyển đến bệnh viện da khoa Trung ương tỉnh Thái Nguyên điều trị đến ngày 15/01/2020 thì ra viện.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với Đặng Văn P ngày 03/01/2020 tại Trung tâm y tế huyện C xác định không có thương tật trên cơ thể Đặng Văn P.

Tại kết luận giám định y pháp số 59/TgT ngày 02/3/2020 của Sở y tế Bắc Kạn kết luận: Tổng tỷ lệ thương tật cơ thể của ông Hoàng Văn H tại thời điểm giám định là 56,7% (Năm mươi sáu phẩy bảy phần trăm). Vật gây thương tích là vật tày.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2020/HSST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65/BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Đặng Văn P 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại Hoàng Văn H tổng số tiền 47.725.557đ (bốn mươi bảy triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn năm trăm năm mươi bảy đồng).

Ghi nhận bị cáo đã tự nguyện bồi cho người bị hại số tiền 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng) buộc bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 31.725.557đ cho người bị hại.

Tạm giữ số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) bị cáo đã nộp ngày 04/9/2020 tại Chi cục Thi hành án huyện C để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 09/10/2020 bị hại Hoàng Văn H kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung không nhất trí với mức hình phạt và mức bồi thường mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên, bị hại cho rằng mức hình phạt và mức bồi thường chưa công bằng, chưa tương xứng với hành vi, thiệt hại mà bị cáo đã gây ra cho bị hại.

Ngày 29/10/2020 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn có quyết định kháng nghị số 06/QĐ-VKSTBK với nội dung: Kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số 19/2020/HSST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện C đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử theo trình tự phúc thẩm để sửa bản án sơ thẩm theo hướng: Không áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51/BLHS năm 2015, tăng mức hình phạt tù đối với bị cáo Đặng Văn P và không cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quyết định kháng nghị và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự là “ Người bị hại có lỗi”

Bị cáo Đặng Văn P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và khẳng định việc Tòa án nhân dân huyện C xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134/ Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo theo quyết định của bản án sơ thẩm.

Người bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử tăng mức hình phạt tù và tăng mức bồi thường dân sự.

Người bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51/BLHS năm 2015 và giữ nguyên bản án sơ thẩm vì bị cáo đã ăn năn hối cải, trong giai đoạn xét xử phúc thẩm đã khắc phục bồi thường thêm cho bị hại số tiền là 13.000.000đ(Mười ba triệu đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn và kháng cáo của người bị hại ông Hoàng Văn H đúng trình tự, thủ tục, đúng thời hạn quy định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và khẳng định việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và hình phạt như vậy là đúng, không oan. Căn cứ vào lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn với người bị hại ông Hoàng Văn H về việc tranh chấp đất lâm nghiệp trước đó nên

ngày 03/01/2020 khi bị cáo cùng với vợ con đi lên rừng lấy cây để làm nhà thì gặp ông Hoàng Văn H, hai bên có cãi chửi nhau. Sau đó, giữa bị cáo P và ông H giằng co, xô xát dẫn đến bị cáo đã dùng gậy là hung khí nguy hiểm đánh 02 phát vào đầu bị hại, gây thương tích cho ông Hoàng Văn H với tổng tỷ lệ thương tật là 56,7% (Năm mươi sáu phẩy bảy phần trăm). Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đặng Văn P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134/BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn thấy:

Đối với nội dung kháng nghị không cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 “*Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra*”. HĐXX thấy: Do có mâu thuẫn từ trước nên khi gặp Đặng Văn P, bị hại Hoàng Văn H đã có lời nói kích động đến bị cáo, tiếp đến lại có hành vi dùng tay tóm cổ áo bị cáo và dùng sừng dao gỗ vào đầu bị cáo làm bị cáo đau. Mặc dù tại biên bản khám xét thân thể bị cáo Đặng Văn P không có thương tích nhưng hành vi tóm cổ áo, dùng dao gỗ vào đầu bị cáo của người bị hại Hoàng Văn H là hành vi trái pháp luật nên đã gây kích động cho bị cáo. Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo khẳng định do bức tức vì bị tóm cổ áo và bị gõ vào đầu nên bị cáo không làm chủ được mình và đã có hành vi gây thương tích cho bị hại. Do vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51/Bộ luật hình sự 2015 là “*Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra*” là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Do vậy kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn về nội dung này không được HĐXX chấp nhận.

Đối với kháng nghị đề nghị tăng mức hình phạt tù và không cho bị cáo Đặng Văn P được hưởng án treo. HĐXX thấy: Tại cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đúng và đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, được người dân trong thôn nơi bị cáo cư trú làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ có đủ điều kiện để được áp dụng Điều 54 của BLHS. Tuy nhiên, bị cáo bị truy tố ở khoản 3 Điều 134 có khung hình phạt từ 05(Năm) năm đến 10(Mười) năm tù. Trong vụ án bị cáo đã dùng gậy là “*Hung khí nguy hiểm*” đánh 02 phát vào đầu bị hại gây thương tích 56,7% (Năm mươi sáu phẩy bảy phần trăm). Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, thể hiện thái độ liều lĩnh, coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, hành vi của bị cáo có khả năng dẫn đến tử vong

cao cho người bị hại. Do đó mức hình phạt 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, không đảm bảo được tính giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung. Do vậy kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đề nghị tăng mức hình phạt tù và không cho bị cáo hưởng án treo là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[4]. *Xét kháng cáo của người bị hại Hoàng Văn H:* Hội đồng xét xử thấy: Về mức bồi thường dân sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã tính toán các khoản chi phí hợp lý, tổn thất về tinh thần do sức khoẻ bị xâm phạm, lỗi của người bị hại để buộc bị cáo bồi thường cho người bị hại với tổng số tiền là 47.725.557đ (Bốn mươi bảy triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn năm trăm năm mươi bảy đồng) là phù hợp với các quy định tại Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự. Do vậy, kháng cáo của người bị hại về trách nhiệm bồi thường dân sự không được HĐXX chấp nhận.

Về trách nhiệm hình sự, HĐXX chấp nhận kháng cáo của người bị hại Hoàng Văn H tăng mức hình phạt tù đối với bị cáo Đặng Văn P.

Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo nộp thêm số tiền 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng) để bồi thường cho người bị hại theo biên lai số 05718 ngày 23/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C, thể hiện thái độ ăn năn hối cải của bị cáo, HĐXX sẽ xem xét khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[5]. *Về án phí:* Bị cáo không kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a, d khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn. Chấp nhận một phần kháng cáo của người bị hại. Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 19/2020/HSST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54/BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Đặng Văn P 42 (Bốn mươi hai) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại Hoàng Văn H tổng số tiền là 47.725.557đ (Bốn mươi bảy triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn năm trăm năm mươi bảy đồng).

Ghi nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 16.000.000đ (Mười sáu triệu đồng). Buộc bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 31.725.557đ (Ba mươi một triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn năm trăm năm mươi bảy đồng). cho người bị hại.

Tạm giữ số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) bị cáo đã nộp theo biên lai thu tiền số 05704 ngày 04/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Tạm giữ số tiền 13.000.000đ (Mười ba triệu) bị cáo đã nộp theo biên lai thu tiền số 05718 ngày 23/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Việc thi hành án khoản tiền bồi thường trách nhiệm dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 357 của bộ luật dân sự

3. Án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Phòng Hồ sơ - CA tỉnh Bắc Kạn;
- TAND huyện C
- VKSND huyện C;
- CA huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu HS,

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vi Thị Tuyết Mai

